

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: **94/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 21/11/2023

v/v “*Tranh chấp ly hôn, nợ chung*”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Hải Âu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Trọng Di.

2. Bà: Nguyễn Thị Bích Lam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Lâm Đa Cha - Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hán Tấn Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 123/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023 về việc tranh chấp “*Ly hôn, nợ chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2023/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 02/2023/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2023 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 12/2023/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1977 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố MT2, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- Bị đơn: Ông Trần U, sinh năm 1978 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố ST3, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Ngân hàng Agribank)-Chi nhánh Phan Rí Cửa, tỉnh Bình Thuận.

Địa chỉ: Số 223 đường Thống Nhất, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

2. Ngân hàng Hợp tác (Ngân hàng Co-opBank)-Chi nhánh Bình Thuận.

Địa chỉ: Đại lộ Tôn Đức Thắng, Phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ly hôn, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Bà Huỳnh Thị H trình bày:*

- *Về hôn nhân:* Trước đây bà và ông Trần U có tìm hiểu yêu thương nhau đến 2020 bà và ông Trần U có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Tuy nhiên, cuộc sống chung không hạnh phúc, vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm nguyên nhân phát sinh từ việc ông U không chung thủy trong cuộc sống hôn nhân. Mặc dù bà có cố gắng để cho ông U có cơ hội sửa đổi, hàn gắn tình nghĩa vợ chồng nhưng qua 03 tháng sống chung vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên vào khoảng cuối năm 2020 cho đến nay bà và ông U không còn sống chung với nhau, không còn quan tâm lẫn nhau. Vì vậy, bà Huỳnh Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần U vì cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

- *Về con chung, tài sản chung:* Bà Huỳnh Thị H và ông Trần U không có con chung, không có tài sản chung nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Trong thời kỳ hôn nhân, bà và ông Trần U có vay các khoản tiền như sau: Vay của Ngân hàng Hợp tác - Chi nhánh Bình Thuận số tiền 200.000.000đồng (*Hai trăm triệu đồng*) theo Hợp đồng tín dụng số 271001/20HĐTL, ngày 03/11/2020 và vay của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Ngân hàng Agribank) Chi nhánh Phan Rí Cửa, Bình Thuận số tiền 60.000.000đồng (*Sáu mươi triệu đồng*) theo Hợp đồng tín dụng số 4804LAV202202559, ngày 19/12/2022.

Theo đơn khởi kiện Bà Huỳnh Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần U có nghĩa vụ cùng bà trả 02 khoản vay nêu trên cho Ngân hàng, mỗi người có nghĩa vụ trả $\frac{1}{2}$ số nợ. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Huỳnh Thị H rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, bà không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết về nợ chung, cụ thể là 02 khoản nợ bà vay của Ngân hàng Agribank- Chi nhánh Phan Rí Cửa, Bình Thuận và Ngân hàng Co-opBank Chi nhánh Bình Thuận.

** Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn ông Trần U trình bày:*

- *Về hôn nhân:* Trước đây ông và bà Huỳnh Thị H có tìm hiểu nhau, đến 2020 ông và bà H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống được khoảng 03 tháng thì ông bỏ đi vào huyện Đức Hòa, tỉnh Long An sinh sống, thời gian gần đây ông mới trở về lại thị trấn P, huyện Tuy Phong. Nguyên nhân của sự việc vợ chồng không còn chung sống với nhau trong thời gian dài bởi vì trong quá trình sống chung vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn mà nguyên nhân chủ yếu phát sinh từ việc bà H hay ghen tuông, luôn cho rằng ông không chung thủy trong hôn nhân. Nên, nay bà H yêu cầu ly hôn với ông thì ông

đồng ý ly hôn với bà Huỳnh Thị H vì cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc.

- *Về con chung, tài sản chung*: Ông và Bà Huỳnh Thị H không có con chung, không có tài sản chung nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Ngân hàng Agribank) - Chi nhánh Phan Rí Cửa, tỉnh Bình Thuận.

Trong quá trình giải quyết vụ án Ngân hàng Agribank Chi nhánh Phan Rí Cửa- Bình Thuận ý kiến như sau: Trích nội dung tại văn bản số 63/NHNo-BTh-PRC-KHKD ngày 11/8/2023 của Ngân hàng về việc ý kiến nợ vay của bà Huỳnh Thị H và ông Trần U “...*Ngân hàng không khởi kiện...*”.

2. Ngân hàng Hợp tác (Ngân hàng Co-opBank)-Chi nhánh Bình Thuận:

Trong quá trình giải quyết vụ án Ngân hàng Co-opBank Chi nhánh Bình Thuận ý kiến như sau: Trích nội dung tại Thông báo số 300/CV/NHHT-CNBT ngày 11/8/2023 của Ngân hàng Hợp tác Chi nhánh Bình Thuận (Ngân hàng Co-opBank): “...*Ngân hàng hợp tác Chi nhánh Bình Thuận không khởi kiện Bà Huỳnh Thị H; không trực tiếp tham gia phiên tòa với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án giải quyết tranh chấp ly hôn của Bà Huỳnh Thị H; Trong trường hợp Bà Huỳnh Thị H vi phạm hợp đồng tín dụng hoặc không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết nêu trên, Ngân hàng Hợp tác sẽ khởi kiện độc lập Bà Huỳnh Thị H trong vụ án dân sự khác...*”.

*** Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong phát biểu ý kiến:**

Về việc kiểm sát tuân theo pháp luật, thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án tuân theo đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị H và ông Trần U; Đình chỉ 01 phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ chung; Về tài sản chung và nợ chung: do các đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án và quan hệ pháp luật: Bà Huỳnh Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp ly hôn, nợ chung với ông Trần U. Ông Trần U đăng ký thường trú tại thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận nên đây là quan hệ pháp luật “tranh chấp về ly hôn, nợ chung” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận theo quy

định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng Co-opBank Chi nhánh Bình Thuận và Ngân hàng Agribank chi nhánh Phan Rí Cửa, Bình Thuận không có yêu cầu độc lập về khoản nợ mà nguyên đơn vay của Ngân hàng và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn cũng rút yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ chung. Tại phiên tòa vắng mặt Ngân hàng Agribank -chi nhánh Phan Rí Cửa, Bình Thuận và Ngân hàng Co-opBank Chi nhánh Bình Thuận nên căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- *Về hôn nhân*: Bà Huỳnh Thị H yêu cầu được ly hôn với ông Trần U.

Xét thấy: Bà Huỳnh Thị H và ông Trần U xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận vào năm 2020 (theo giấy chứng nhận kết hôn số 259, ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận) nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống bà H và ông U đều xác nhận cuộc sống vợ chồng thường hay mâu thuẫn do bất đồng trong lối sống, cách cư xử nên vợ chồng không còn chung sống với nhau trong thời gian dài, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Tại phiên tòa, bà Huỳnh Thị H kiên quyết ly hôn với ông Trần U, ông Trần U đồng ý ly hôn với bà Huỳnh Thị H. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị H và ông Trần U là phù hợp với quy định của pháp luật.

- *Về con chung, tài sản chung*: Bà Huỳnh Thị H và ông Trần U khai không có con chung, không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

- *Về nợ chung*: Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa bà Huỳnh Thị H tự nguyện rút lại yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết khoản nợ chung trong thời kỳ hôn nhân giữa bà H và ông U vay của Ngân hàng Co-opBank Chi nhánh Bình Thuận và Ngân hàng Agribank Chi nhánh Phan Rí Cửa, Bình Thuận.

Xét thấy, việc rút lại một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện nên căn cứ khoản 2 Điều 71; khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử đình chỉ đối với một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ chung.

[4] Về án phí: Bà Huỳnh Thị H và ông Trần U phải chịu án ly hôn phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên tại phiên tòa, bà Huỳnh Thị H tự nguyện nộp án phí cho ông Trần U nên bà Huỳnh Thị H phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; Bị đơn; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tại phiên tòa là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 71, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228, khoản 2 Điều 244, Điều 271, Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị H và ông Trần U.

2/ Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu giải quyết về nợ chung.

3/ Về án phí: Bà Huỳnh Thị H và ông Trần U mỗi người phải chịu 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Bà Huỳnh Thị H tự nguyện nộp thay án phí cho ông Trần U. Bà Huỳnh Thị H phải chịu 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) bà Huỳnh Thị H đã nộp theo biên lai thu số 0016905 ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận nên án phí sơ thẩm các đương sự đã nộp đủ.

4/ Về quyền kháng cáo:

- Nguyên đơn và bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/11/2023).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Tuy Phong;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- UBND thị trấn P;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Hải Âu

